

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Đình Kê, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279
CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

BIÊN BẢN LẤY MẪU

Số: 23.5122

Hôm nay, ngày 30 tháng 10 năm 2023

Chúng tôi tiến hành lấy mẫu, đo đạc chất lượng môi trường:

Tên Cơ Sở/Công ty: Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Thái Bình

Địa chỉ: Số 545, đường Trần Lãm, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Địa điểm quan trắc: Cửa hàng xăng dầu Mỹ Lộc, xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

các bên tham gia bao gồm:

1. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ ĐƯỢC QUAN TRẮC: Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Thái Bình

Đại diện: Ông (bà).....Trình Công Thức.....Chức vụ:.....NV.....

Đại diện: Ông (bà)...../.....Chức vụ:...../.....

2. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ QUAN TRẮC: Công ty cổ phần tập đoàn FEC

Đại diện: Ông (bà).....Nguyễn Mai Sùng.....Chức vụ:.....NVQT.....

Đại diện: Ông (bà).....Nguyễn Sỹ Mạnh.....Chức vụ:.....NVQT.....

Đại diện: Ông (bà)...../.....Chức vụ:...../.....

3. ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ GIÁM SÁT

Đại diện: Ông (bà)...../.....Chức vụ:...../.....

Chúng tôi cùng nhau tiến hành lập biên bản việc đo đạc, lấy mẫu các chỉ tiêu môi trường như sau:

I. Số lượng các loại mẫu:

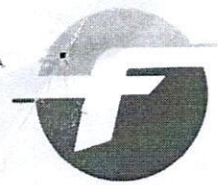
STT	Ký hiệu mẫu	Vị trí lấy mẫu	Tọa độ
Không khí xung quanh			
Lượng mẫu :..... <u>01</u>			
1	KXQ.01	Không khí tại trước vị trí bán hàng của cửa hàng	X: <u>20.472134</u> Y: <u>106.547179</u>
Nước thải			
Lượng mẫu :..... <u>01</u>			
1	NT.01	Nước thải tại hồ thu gom của cửa hàng	X: <u>20.472201</u> Y: <u>106.547186</u>

II. Hiện trạng sản xuất của cơ sở trong quá trình lấy mẫu:

.....Cơ sở hoạt động bình thường.....

Điều kiện thời tiết:.....trời nắng, gió nhẹ.....





CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Đình Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang
Mail: moitruong@fec.com.vn - Tel: 0204 628 5678

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG – VIMCERT 279
CHỨNG CHỈ CÔNG NHẬN ISO/IEC 17025:2017 – VILAS 1315

Quá trình tiến hành lấy mẫu đúng theo TCVN. Mẫu được bảo quản và vận chuyển về phòng phân tích môi trường (vimcerts 279) trong ngày để phân tích.

III. Lưu mẫu (đối với mẫu nước và mẫu đất):

Cơ sở có yêu cầu lưu mẫu hay không? Có Không

Ghi chú: Sau 05 ngày kể từ khi cơ sở nhận được kết quả phân tích mà không có ý kiến phản hồi về Công ty thì mẫu lưu sẽ được hủy.

Biên bản được thành lập 04 bản có giá trị như nhau, giao cho cơ sở 01 bản, giao cho đơn vị giám sát 01 bản (nếu có đơn vị giám sát), Công ty Cổ phần Tập đoàn FEC lưu 02 bản.

Thời gian bắt đầu làm việc, ... 8 giờ ... 00 phút
Kết thúc, ... 9 giờ ... 00 phút, ngày: ... 30 tháng ... 10 năm ... 2023

Đại diện đơn vị quan trắc
(ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Mai Sùng

Đại diện đơn vị giám sát
(ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện cơ sở được quan trắc
(ký và ghi rõ họ tên)


Trịnh Công




CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Đình Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315



VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 11732/2023/PKQ.23.5122

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Thái Bình
Địa chỉ	Số 545, đường Trần Lãm, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
Địa điểm quan trắc	Cửa hàng xăng dầu Mỹ Lộc, xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
Loại mẫu	Không khí xung quanh
Vị trí quan trắc	KXQ.01: Không khí tại trước vị trí bán hàng của cửa hàng Toạ độ: X=20.472134, Y=106.547179
Ngày quan trắc	30/10/2023
Ngày phân tích	30/10/2023 đến 10/11/2023
Ngày trả kết quả	10/11/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 05:2023/BTNMT Trung bình 1 giờ
				KXQ.01	
1	Tiếng ồn ^(*)	dBA	TCVN 7878-2:2018	56,4	70 ^a
2	NO ₂	µg/Nm ³	TCVN 6137: 2009	47	200
3	SO ₂	µg/Nm ³	TCVN 5971: 1995	57	350
4	Tổng bụi lơ lửng (TSP) ^(*)	µg/Nm ³	TCVN 5067: 1995	175	300
5	CO	µg/Nm ³	TN/K.06	KPH (MDL=5.000)	30.000
6	VOC _s -Benzen	µg/Nm ³	Method 8260D	<3,0	22

Ghi chú:

- QCVN 05:2023/BTNMT : Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí;
- (a) QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Tiếng ồn;
- KPH: Không phát hiện. Kết quả phân tích mẫu thấp hơn Giới hạn phát hiện MDL của phương pháp;
- MDL: Giới hạn phát hiện của phương pháp thử;
- " < ": Kết quả nhỏ hơn giới hạn định lượng (LOQ) của phương pháp;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 10 tháng 11 năm 2023

NGƯỜI LẬP

Dương Thu Hiền

TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

Lê Thị Khánh

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Thị Cảnh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC lấy mẫu gửi.
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;

BM03.QT/CL09 - LBH: 01



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FEC

Địa chỉ: Số 7, ngõ 71, đường Lương Văn Năm, P. Đình Kế, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Điện thoại: 02046 285 678 Email: : moitruong@fec.com.vn

Giấy chứng nhận hoạt động dịch vụ Quan trắc môi trường: VIMCERTS 279

Chứng chỉ công nhận ISO/IEC 17025:2017: VILAS 1315



VILAS 1315

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 11733/2023/PKQ.23.5122

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên khách hàng	Công ty Cổ Phần Xăng Dầu Dầu Khí Thái Bình
Địa chỉ	Số 545, đường Trần Lãm, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
Địa điểm quan trắc	Cửa hàng xăng dầu Mỹ Lộc, xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình
Loại mẫu	Nước thải
Vị trí quan trắc	NT.01: Nước thải tại hồ thu gom của cửa hàng Toạ độ: X=20.472201, Y=106.547186
Ngày quan trắc	30/10/2023
Ngày phân tích	30/10/2023 đến 10/11/2023
Ngày trả kết quả	10/11/2023

II. KẾT QUẢ

TT	Thông số	Đơn vị	Phương pháp phân tích	Kết quả	QCVN 29:2010/BTNMT Cột B – Cửa hàng không có dịch vụ rửa xe
				NT.01	
1	pH ^(*)	-	TCVN 6492:2011	6,80	5,5 ÷ 9
2	TSS ^(*)	mg/L	TCVN 6625:2000	91	120
3	COD ^(*)	mg/L	SMEWW 5220C:2017	158	150
4	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/L	SMEWW 5520B&F:2017	3,8	30

Ghi chú:

- QCVN 29:2010/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu;
- Cột B quy định giá trị tối đa của các thông số ô nhiễm trong nước thải khi thải vào các nguồn tiếp nhận khác với nguồn nước quy định cho cột A;
- (-): Không quy định;
- (*): Thông số đã được công nhận Vilas.

Bắc Giang, ngày 10 tháng 11 năm 2023

NGƯỜI LẬP

TRƯỞNG PHÒNG
PHÂN TÍCH

ĐẠI DIỆN CÔNG TY



Dương Thu Hiền

Lê Thị Khánh

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phan Thị Anh

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm do khách hàng gửi tới hoặc nhân viên Công ty cổ phần tập đoàn FEC trực tiếp lấy.
2. Các kết quả ghi trong phiếu này chỉ có giá trị tại thời điểm lấy mẫu hoặc nhận mẫu gửi.
3. Quá thời hạn lưu mẫu, Công ty không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích;